

**HĐND - UBND - UBNDTTQ
XÃ THƯ TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/QCPH-HĐND-UBND-
UBNDTTQVN.

Thư Trì, ngày 08 tháng 5 năm 2026

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân
với Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
xã Thư Trì, nhiệm kỳ 2026 -2031.**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tiếp Công dân ngày 25/11/2013; Luật số 136/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, tố cáo thông qua ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 72/2025/NQLT/UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 20/02/2025 quy định chi tiết việc tổ chức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp.

Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thư Trì thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND (Sau đây viết tắt là HĐND) với Ủy ban nhân dân (Sau đây viết tắt là UBND) và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Sau đây viết tắt là UBNDTTQ Việt Nam) xã Thư Trì nhiệm kỳ 2026-2031.

Điều 2: Nguyên tắc phối hợp công tác.

1. Tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
2. Đảm bảo sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã trong phạm vi quan hệ phối hợp công tác.

3. Đảm bảo nguyên tắc tôn trọng, dân chủ, chủ động, chặt chẽ, tạo điều kiện để mỗi cơ quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh của địa phương.

4. Quá trình thực hiện Quy chế, phát sinh công việc của một bên thì cơ quan đó chủ động, chủ trì và mời các cơ quan còn lại họp thống nhất trước khi triển khai thực hiện.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 3: Chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND xã.

1. Chủ tịch UBND, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam xã đề xuất các nội dung chương trình, các dự thảo, đề án trình kỳ họp chậm nhất 45 ngày (đối với kỳ họp thường lệ), 15 ngày (đối với kỳ họp chuyên đề) trước ngày khai mạc kỳ họp.

2. Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với lãnh đạo UBND, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã thống nhất thời gian, dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp trước khi trình Ban Thường vụ Đảng ủy xã cho ý kiến chỉ đạo chậm nhất 45 ngày (đối với kỳ họp thường lệ), 15 ngày (đối với kỳ họp chuyên đề) trước ngày khai mạc kỳ họp; Thường trực HĐND xã quyết định triệu tập kỳ họp thường lệ chậm nhất là 20 ngày, kỳ họp chuyên đề chậm nhất là 7 ngày khai mạc kỳ họp và thông báo trên trang thông tin điện tử xã chậm nhất 10 ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và chậm nhất 03 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề.

3. UBND xã chỉ đạo và phân công trách nhiệm cho các phòng, ngành, đơn vị trực thuộc chuẩn bị báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết do UBND xã trình tại kỳ họp HĐND; phân công lãnh đạo trình bày báo cáo; giải trình các vấn đề tại kỳ họp và trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tại kỳ họp. Văn bản, tài liệu có liên quan đến nội dung giải trình phải được gửi đến Thường trực HĐND và các Ban của HĐND xã, UBMTTQ Việt Nam xã (nếu có yêu cầu phản biện) trước 15 ngày khai mạc kỳ họp để thẩm tra, phản biện theo quy định.

Đối với các nội dung quan trọng như quy hoạch sử dụng đất, kết quả thực hiện chỉ tiêu nghị quyết HĐND xã 6 tháng, cả năm, chỉ tiêu nhiệm vụ năm sau; công tác thu, chi ngân sách, kế hoạch đầu tư công và những đề án, nghị quyết chuyên đề của UBND xã báo cáo thống nhất với Thường trực HĐND chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường kỳ, 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề.

Phân công lãnh đạo UBND xã, các phòng, ngành, đơn vị có liên quan tham dự, giải trình trong các hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND; Hội nghị phản biện của UBMTTQ Việt Nam xã khi có yêu cầu để làm rõ các nội dung về sự cần thiết, tính đúng đắn, khoa học, khả thi, hiệu quả các đề án, dự án quan trọng hoặc mang tính chất

nhạy cảm, phức tạp của xã mà UBND xã đề xuất HĐND xã bàn và quyết định tại kỳ họp.

4. Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã phối hợp với Thường trực HĐND, UBND xã xây dựng, thực hiện kế hoạch và tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND xã trước và sau kỳ họp HĐND theo quy định; tổ chức phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản của HĐND, UBND xã các liên quan trực tiếp đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền và trách nhiệm của UBMTTQ Việt Nam xã.

Điều 4: Về việc xử lý các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp và các kiến nghị của UBMTTQ Việt Nam xã.

1. Thường trực HĐND phối hợp với UBND xã để giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của HĐND trong thời gian giữa hai kỳ họp HĐND xã; xem xét, quyết định, điều chỉnh, bổ sung những biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghị quyết của HĐND theo đề nghị của UBND xã, các ban HĐND, Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã và báo cáo HĐND tại kỳ họp gần nhất.

Mời UBND xã dự phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND, các cuộc họp, hội nghị của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, tham gia hoạt động giám sát, khảo sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND.

2. Thường trực HĐND xã phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của MTTQ xã để triển khai nhiệm vụ, tạo điều kiện để đại biểu HĐND làm tròn nhiệm vụ của người đại biểu, thường xuyên liên hệ chặt chẽ với cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri. Trong hoạt động giám sát, khảo sát mời đại biểu các tổ chức thành viên của UBMTTQVN xã khi giám sát, khảo sát vấn đề có liên quan.

3. UBND xã kịp thời gửi kế hoạch, chương trình, báo cáo kết quả thực hiện các đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và các văn bản chỉ đạo, điều hành do UBND xã ban hành để thực hiện Nghị quyết của HĐND, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến Thường trực HĐND, UBMTTQVN xã, các Ban của HĐND xã để theo dõi, giám sát, đôn đốc thực hiện.

Điều 5: Phối hợp trong hoạt động giám sát, khảo sát và phản biện xã hội.

1. Trong hoạt động giám sát, khảo sát

Chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ cuối năm trước của Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp **gửi đề xuất nội dung đưa vào chương trình giám sát** của Hội đồng nhân dân và chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân năm sau đến Thường trực Hội đồng nhân dân.

UBMTTQ Việt Nam xã cử đại diện tham gia các hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã khi được đề nghị.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã cử đại diện tham gia Đoàn giám sát do Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã thực hiện.

UBMTTQ Việt Nam xã thông báo kết quả giám sát các cơ quan nhà nước, tổ chức, đại biểu HĐND, cán bộ, công chức, viên chức tới Thường trực HĐND, UBND, các tổ chức, cá nhân được giám sát để chỉ đạo và thực hiện trách nhiệm giải quyết kiến nghị sau giám sát của UBMTTQ Việt Nam xã.

UBND xã có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu cho đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã, UBMTTQVN xã; đồng thời chỉ đạo các phòng, ngành, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ giám sát theo quy định.

2. Trong hoạt động phản biện xã hội

UBMTTQ Việt Nam xã chủ trì Hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo văn bản của UBND xã có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền và trách nhiệm của UBMTTQ Việt Nam xã để đánh giá sự cần thiết; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tính đúng đắn, khoa học, khả thi và hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội và an ninh, quốc phòng ở địa phương của dự thảo văn bản; đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, Nhân dân và tổ chức, cá nhân.

Gửi báo cáo kết quả phản biện đến Thường trực HĐND, UBND xã và cơ quan ban hành dự thảo chậm nhất là 10 ngày, kể từ ngày nhận được các dự thảo văn bản và tài liệu có liên quan của cơ quan ban hành dự thảo.

Lãnh đạo UBND có trách nhiệm gửi dự thảo văn bản và cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung phản biện đến UBMTTQ Việt Nam xã chậm nhất là 15 ngày trước khi ban hành; cử đại diện tham gia hội nghị phản biện hoặc đối thoại khi có yêu cầu; chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận báo cáo phản biện của UBMTTQ Việt Nam xã, trường hợp không tiếp thu kiến nghị thì phải giải trình theo quy định.

Điều 6: Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri.

1. Tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh

Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh tổ chức cho đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh được bầu tại đơn vị bầu cử ở địa phương tiếp xúc cử tri theo quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND xã phối hợp với UBND xã chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất, trang trí, khánh tiết, mời thành phần tham dự tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh; phân công 01 lãnh đạo Văn phòng HĐND - UBND xã làm thư ký và tổng hợp các ý kiến của cử tri tại các hội nghị tiếp xúc cử tri của đại

biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh.

Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã phân công lãnh đạo tham gia chủ trì các hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh; phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Thường trực HĐND xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi các cơ quan chức năng xử lý.

UBND xã cử lãnh đạo, đại diện lãnh đạo các phòng ban, ngành tham gia các buổi tiếp xúc cử tri để trao đổi, trả lời những vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền giải quyết; đảm bảo an ninh, trật tự cho các buổi tiếp xúc cử tri. Chuẩn bị đầy đủ tài liệu thuộc trách nhiệm của UBND xã gửi đến Thường trực HĐND xã để gửi đoàn đại biểu Quốc hội, tổ đại biểu HĐND tỉnh chậm nhất 05 ngày trước khi tổ chức Hội nghị tiếp xúc cử tri.

2. Tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã

2.1. Trách nhiệm của Thường trực HĐND xã

Xây dựng kế hoạch, thông báo lịch để đại biểu HĐND xã tiếp xúc cử tri theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản có liên quan; phối hợp với UBND xã chuẩn bị đầy đủ các tài liệu gửi tới đại biểu HĐND chậm nhất 03 ngày trước khi tổ chức cuộc tiếp xúc để phục vụ công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND.

Tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri bằng văn bản gửi tới các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết và trả lời cử tri. Định kỳ hàng quý tổ chức họp Thường trực nghe UBND xã và các cơ quan liên quan báo cáo kết quả trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri tại kỳ tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã.

2.2. Trách nhiệm của Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã

Phối hợp với Thường trực HĐND xã chỉ đạo, thực hiện hội nghị tiếp xúc cử tri trên địa bàn theo kế hoạch của Thường trực HĐND xã.

2.3. Trách nhiệm của UBND xã

Chuẩn bị đầy đủ tài liệu thuộc trách nhiệm của UBND xã và gửi đến Thường trực HĐND xã chậm nhất là 05 ngày trước khi tổ chức cuộc tiếp xúc để phục vụ công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã.

Chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất, đảm bảo an ninh trật tự cho các cuộc tiếp xúc cử tri; phân công lãnh đạo UBND xã, lãnh đạo các phòng ban, ngành thuộc UBND xã tham dự tiếp xúc cử tri để trả lời những vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã.

Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã xem xét, giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã theo quy định.

Định kỳ hàng quý báo cáo kết quả trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các buổi tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp.

Điều 7: Phối hợp trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đối thoại trực tiếp với UBMTTQ Việt Nam và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã.

1. Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã thực hiện công tác tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

Thường trực HĐND xã chủ trì trực tiếp tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại trụ sở UBND xã theo quy định.

UBND xã chỉ đạo bộ phận tiếp công dân xã có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ công tác tiếp công dân, tham mưu xử lý bước đầu khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và phân loại, chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến các cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo quy định của Luật Tiếp công dân. Phân công lãnh đạo UBND, đại diện lãnh đạo các phòng, ngành có liên quan đến tham dự và trả lời những vấn đề công dân có ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị mình.

2. Cơ quan chủ trì tiếp công dân kết luận và phối hợp hoặc chỉ đạo các cơ quan thuộc thẩm quyền giải quyết; theo dõi, đôn đốc giải quyết đối với từng vụ việc và thông báo kết quả giải quyết đến công dân theo quy định; đồng thời gửi kết quả đến Thường trực HĐND xã để theo dõi, tổng hợp báo cáo Thường trực Đảng ủy.

3. Phối hợp trong tổ chức đối thoại giữa những người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với UBMTTQVN xã và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã theo quy định.

Điều 8. Phối hợp trong công tác bầu cử.

1. Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã phối hợp xây dựng cơ cấu thành phần, dự kiến phân bổ cho các đơn vị số lượng, thành phần đại biểu giới thiệu tham gia ứng cử đại biểu HĐND xã.

Ủy ban MTTQ xã chỉ đạo các ban công tác Mặt trận thực hiện hiệp thương giới thiệu đại biểu tham gia ứng cử, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã phối hợp chuẩn bị các bước trong quá trình tiến hành cuộc bầu cử đại biểu HĐND các cấp theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định; thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử, triển khai tập huấn công tác bầu cử tổ chức hiệp thương lựa chọn giới thiệu người ứng cử; giám sát kiểm tra công tác bầu cử; tổ chức hội nghị cử tri ở cấp xã, các cuộc tiếp xúc giữa cử tri với người ứng cử; tham gia tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện pháp luật về bầu cử.

UBND xã quyết định thành lập đơn vị bầu cử, tổ bầu cử, lập, niêm yết danh sách cử tri tại đơn vị bầu cử.

2. Trong quá trình triển khai công tác bầu cử, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm phân công lãnh đạo, cán bộ trực tiếp công dân để tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo về bầu cử đại biểu HĐND các cấp và hướng dẫn công dân

thực hiện quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo, quyền của cử tri đúng theo quy định của pháp luật.

3. UBMTTQ Việt Nam xã đề nghị Thường trực HĐND quyết định việc đưa ra đề cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND đối với đại biểu HĐND xã không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu HĐND không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân.

UBMTTQ Việt Nam xã kiến nghị với Thường trực HĐND trình HĐND xã bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND xã bầu theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Phối hợp trong công tác xây dựng pháp luật.

1. Thường trực HĐND, UBND phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã tổ chức các hội nghị lấy ý kiến trong cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân đóng góp vào các dự án Luật, Pháp lệnh, Nghị định của Chính phủ theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.

2. UBMTTQ Việt Nam xã theo quy định của pháp luật tham gia góp ý kiến vào dự thảo Hiến pháp, dự án Luật, pháp lệnh và các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khác; kiến nghị với HĐND, UBND xã sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật trái Hiến pháp và pháp luật.

3. Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để UBMTTQ Việt Nam xã tham gia góp ý kiến; tiếp thu và phản hồi kiến nghị của UBMTTQ Việt Nam xã theo quy định.

Điều 10. Phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương và từng cơ quan, đơn vị.

1. Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động UBMTTQVN xã, các tổ chức chính trị xã hội, các đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nghị quyết của HĐND, kế hoạch của UBND xã. Thường trực HĐND, UBND xã chỉ đạo các ngành tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện.

2. Thường trực HĐND, UBND xã tạo điều kiện để UBMTTQ Việt Nam xã thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý kiến xây dựng chính quyền; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ trong việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của Nhân dân.

3. Phối hợp tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội nhiệm kỳ 2026-2031. Phối hợp tổ chức các nhiệm vụ chính trị của địa phương, các cuộc vận động, các phong trào thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ

tiêu kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh; đồng thời, trú trọng công tác quản lý đất đai, đảm bảo vệ sinh môi trường và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030.

Điều 11. Chế độ hội họp, thông tin báo cáo.

1. Chế độ hội họp

a) Lãnh đạo UBND, các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND, UBMTTQ Việt Nam xã được mời phiên họp thường kỳ, giao ban quý và các cuộc họp, hội nghị của Thường trực HĐND, các ban của HĐND xã khi có nội dung liên quan.

b) Đại diện Thường trực HĐND và các Ban HĐND được mời dự các cuộc họp giao ban thường kỳ của UBND xã; dự các hội nghị, cuộc họp bàn việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của địa phương, triển khai thực hiện nghị quyết của HĐND, các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước do UBND xã chủ trì.

Đại diện Thường trực HĐND và các Ban HĐND được mời dự các cuộc hội thảo, hội nghị chuyên đề, thu hút đầu tư,... do UBND xã tổ chức liên quan đến việc triển khai thực hiện các NQ của Hội đồng nhân dân hoặc khi có các nội dung liên quan.

Đại diện Thường trực HĐND và các Ban HĐND, đại biểu HĐND được mời dự các cuộc họp, giải quyết đơn thư của công dân, giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri phản ánh đến HĐND xã hoặc các nội dung liên quan đến các hoạt động giám sát thường xuyên của Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND xã.

c) Đại diện Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã được mời dự kỳ họp thường kỳ 6 tháng, năm, sơ kết, tổng kết của UBMTTQ Việt Nam xã và các cuộc họp có liên quan khác.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

a) UBND xã có trách nhiệm gửi báo cáo bằng văn bản đến HĐND xã về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội; đảm bảo quốc phòng-an ninh; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân, ý kiến kiến nghị của cử tri; công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các văn bản khác theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Thường trực HĐND xã.

b) Tại kỳ họp thường lệ của HĐND xã, Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã gửi thông báo bằng văn bản về hoạt động của UBMTTQ Việt Nam xã tham gia xây dựng chính quyền và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri, của Nhân dân với HĐND, UBND xã trước 15 ngày khai mạc kỳ họp, phân công đại diện trình bày báo cáo tại kỳ họp.

c) UBND xã chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND, các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã gửi đến Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã các văn bản có liên quan theo quy định do UBND xã, Chủ tịch UBND xã ban hành,

báo cáo sơ kết, tổng kết các chuyên đề, các nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã.

CHƯƠNG III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Tổ chức thực hiện Quy chế.

1. Định kỳ tháng 12 hằng năm, Thường trực HĐND xã chủ trì phối hợp với UBND và Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã tổ chức hội nghị liên tịch để đánh giá kết quả phối hợp công tác trong năm và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm sau.

2. Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Văn phòng HĐND-UBND xã tham mưu giúp Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã tổng hợp, theo dõi, đánh giá việc thực hiện Quy chế này.

Điều 13. Hiệu lực thi hành.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký

Đối với các nội dung chưa được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có phát sinh, vướng mắc chưa phù hợp với tình hình thực tiễn hoặc được pháp luật bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn mới thì Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam xã thống nhất phối hợp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. BAN TT UBMTTQ

CHỦ TỊCH



Đào Trọng Loan

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Lục

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Luận

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã;
- Các Ban, các Tổ và đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Lưu: VT.